

Số: 22 /NQ-HĐND

Tân An, ngày 05 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Tân An (đợt 1)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TÂN AN
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 04 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 04 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh 5 năm 2026-2030 của xã Tân An;

Căn cứ Công văn số 351/UBND-KTNS ngày 08 tháng 5 năm 2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Thông báo số 3218/TB-STC ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Sở Tài chính về việc thông báo mức vốn đầu tư công dự kiến nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 20/7/2026 của Hội đồng nhân dân xã về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Tân An.

Xét Tờ trình số 166/TTr-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2026 của UBND xã về dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Tân An (đợt 1); Báo cáo thẩm tra số 61/BC-KTNS ngày 02 tháng 10 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Tân An (đợt 1) với các nội dung chủ yếu như sau:

A. BỔ SUNG NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT TĂNG THU SO VỚI DỰ TOÁN ĐƯỢC GIAO.

1. Nguồn thu tiền sử dụng đất xã được hưởng là: 40.000 triệu đồng.
2. Nguồn tăng thu tiền sử dụng đất so với dự toán xã được hưởng là:
10.000 triệu đồng.

B. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030.

I. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 trước điều chỉnh:

1. Tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 là: 189.255 triệu đồng.

Nguồn vốn ngân sách tập trung:	97.680 triệu đồng.
Nguồn xổ số kiến thiết:	51.575 triệu đồng.
Nguồn thu tiền sử dụng đất:	40.000 triệu đồng.

2. Phân bổ nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 là: 147.822 triệu đồng.

Nguồn vốn ngân sách tập trung:	82.065 triệu đồng.
Nguồn xổ số kiến thiết:	25.757 triệu đồng.
Nguồn thu tiền sử dụng đất:	40.000 triệu đồng.

3. Nguồn vốn còn lại chưa phân bổ 41.433 triệu đồng.

Nguồn vốn ngân sách tập trung:	15.615 triệu đồng.
Nguồn xổ số kiến thiết:	25.818 triệu đồng.
Nguồn thu tiền sử dụng đất:	0 triệu đồng.

II. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 sau điều chỉnh, bổ sung (đợt 1):

1. Tổng nguồn vốn sau điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 là: 199.255 triệu đồng.

Nguồn vốn ngân sách tập trung:	97.680 triệu đồng.
Nguồn xổ số kiến thiết:	51.575 triệu đồng.
Nguồn thu tiền sử dụng đất:	50.000 triệu đồng.

2. Điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 là: 149.152 triệu đồng.

Nguồn vốn ngân sách tập trung:	75.430 triệu đồng.
Nguồn xổ số kiến thiết:	24.722 triệu đồng.
Nguồn thu tiền sử dụng đất:	49.000 triệu đồng.

3. Nguồn vốn còn lại chưa phân bổ 50.103 triệu đồng.

Nguồn vốn ngân sách tập trung:	22.250 triệu đồng.
Nguồn xổ số kiến thiết:	26.853 triệu đồng.

Nguồn thu tiền sử dụng đất

1.000 triệu đồng.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, kiến nghị và nguyện vọng của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Tân An khóa XIII, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 05 tháng 10 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận.

- Thường trực HĐND thành phố Đồng Nai;
- UBND thành phố Đồng Nai;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban nhân dân xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã;
- Ban Biên tập Trang thông tin điện tử xã (đăng tải);
- Lưu: VT, TH HĐND.

CHỦ TỊCH



Lê Đỗ Kim Chi



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ TÂN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BIỂU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TÂN AN (ĐỢT 1)

(Kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 05 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Tân An)

DVT: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Tiến độ thực hiện	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng Nguồn vốn	Kế hoạch 2026-2030				Điều chỉnh, bổ sung đợt 1			Tổng nguồn vốn sau điều chỉnh, bổ sung đợt 1	Kế hoạch 2026-2030 sau điều chỉnh, bổ sung đợt 1				Chủ đầu tư	Ghi chú
						NSTT	XSKT	ĐẤT	Nguồn huy động khác	Điều chỉnh		Bổ sung (từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất)		NSTT	XSKT	ĐẤT	Nguồn huy động khác		
										NSTT	XSKT								
1	2	3	4	5	6=7+8+9+10	7	8	9	10	11	12	13	14=15+16+17+18	15=7+11	16=8+12	17=9+13	18	19	20
	DỰ KIẾN NGUỒN VỐN (2026-2030) = A+B				189.255	97.680	51.575	40.000		0	0	10.000	199.255	97.680	51.575	50.000			
A	KẾ HOẠCH PHÂN BỐ NGUỒN VỐN				147.822	82.065	25.757	40.000	0	-6.635	-1.035	9.000	149.152	75.430	24.722	49.000			
I	Lĩnh vực kinh tế				97.010	64.619	0	32.391	0	-3.935	0	5.585	98.660	60.684	0	37.976			
1	Lĩnh vực quy hoạch và quản lý quy hoạch				950	950	0	0	0	0	0	0	950	950	0	0			
1	Quy hoạch chung xã Tân An tỷ lệ 1/10.000	xã Tân An	2026-2028	800	800	800							800	800	0	0		Phòng Kinh tế	
2	Chỉnh trang quy hoạch Khu tái định cư 0,8 ha xã Tân An	ấp Tân An	2026-2028	150	150	150							150	150	0	0		Phòng Kinh tế	
2	Lĩnh vực giao thông				42.783	21.997	0	20.786	0	-1.903	0	1.903	42.783	20.094	0	22.689			
2.1	Đầu tư xây dựng đường liên tổ 8 - 10, ấp 3	ấp Vĩnh Tân 2	2026-2028	1.206	1.206	1.206							1.206	1.206	0	0		VP HĐND&UBND	
2.2	Đầu tư xây dựng đường tổ 7, ấp 5 (nhánh 1).	ấp Tân An	2026-2028	948	948	948							948	948	0	0		VP HĐND&UBND	
2.3	Cải tạo, Nâng cấp đường liên tổ 15 - 16 -17, ấp Bình Chánh	ấp Tân An	2026-2028	2.909	2.909	380		2.529		-192		192	2.909	188	0	2.721		VP HĐND&UBND	
2.4	Cải tạo, sửa chữa đường và hệ thống thoát nước đường vào Trường THCS Vĩnh Tân	ấp Vĩnh Tân 2	2026-2028	1.673	1.673	217		1.456					1.673	217	0	1.456		VP HĐND&UBND	
2.5	Nâng cấp tuyến Đường Liên ấp 1 - 4	xã Tân An	2026-2028	5.055	5.055	971		4.084		-311		311	5.055	660	0	4.395		VP HĐND&UBND	
2.6	Đầu tư xây dựng đường liên tổ 6-7, ấp 5	xã Tân An	2026-2028	8.020	8.020	2.258		5.762					8.020	2.258	0	5.762		VP HĐND&UBND	
2.7	Đầu tư xây dựng đường liên tổ 9-10, ấp 5 (đoạn còn lại)	xã Tân An	2026-2028	6.627	6.627	2.179		4.448		-1.400		1.400	6.627	779	0	5.848		VP HĐND&UBND	
2.8	Nâng cấp mở rộng đường liên tổ 11-12, ấp 3.	ấp Vĩnh Tân 2	2026-2028	16.345	16.345	13.838		2.507					16.345	13.838	0	2.507		VP HĐND&UBND	
3	Lĩnh vực điện				5.011	1.866	0	3.145	0	1.650	0	0	6.661	3.516	0	3.145			
3.1	Tuyến điện hạ thế sau TBA 3x25KVA tổ 6-7 ấp 5 xã Tân An	ấp Tân An	2026-2028	416	416	416							416	416	0	0		Phòng Kinh tế	
3.2	Tuyến điện hạ thế sau TBA 3P - 160KVA đường Bít, ấp Cây Xoài	ấp Cây Xoài	2026-2028	116	116	116							116	116	0	0		Phòng Kinh tế	
3.3	Nâng cấp cải tạo, tuyến đường dây trung, hạ thế và TBA 3P-160KVA trụ sở UBND xã Tân An	ấp Tân An	2026-2028	809	809	809							809	809	0	0		Phòng Kinh tế	
3.4	Hệ thống chiếu sáng đường kênh N3 (giai đoạn 1)	ấp Cây Xoài	2026-2028	2.528	2.528	361		2.167					2.528	361	0	2.167		VP HĐND&UBND	
3.5	Hệ thống chiếu sáng đường Bến Xúc (giai đoạn 1)	ấp Cây Xoài	2026-2028	906	906	130		776					906	130	0	776		VP HĐND&UBND	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Tiến độ thực hiện	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng Nguồn vốn	Kế hoạch 2026-2030				Điều chỉnh, bổ sung đợt 1			Tổng nguồn vốn sau điều chỉnh, bổ sung đợt 1	Kế hoạch 2026-2030 sau điều chỉnh, bổ sung đợt 1				Chủ đầu tư	Ghi chú
						NSTT	XSKT	ĐẤT	Nguồn huy động khác	Điều chỉnh		Bổ sung (từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất)		NSTT	XSKT	ĐẤT	Nguồn huy động khác		
										NSTT	XSKT								
3.6	Xây mới đường dây hạ thế tổ 10, ấp 7	ấp Tân An	2026-2028	236	236	34		202				236	34	0	202		VP HỖND&UBND		
3.7	Hệ thống chiếu sáng đường Gò Xoài	ấp Tân An	2027-2029	1.650	0					1.650			1.650	1.650	0	0		Trung tâm DVTH	
4	Lĩnh vực cấp thoát nước, nước sạch			48.266	39.806	0	8.460	0	-3.682		3.682	48.266	36.124	0	12.142				
4.1	Đầu tư các tuyến ống cấp nước trên địa bàn ấp 1, 2, 3, 4, 5, 6 (giai đoạn 2)	xã Tân An	2026-2028	18.140	18.140	9.680		8.460		-3.682		3.682	18.140	5.998	0	12.142		Phòng Kinh tế	
4.2	Đầu tư các tuyến ống cấp nước trên địa bàn ấp 7, 8, 9, Bình Chánh, Bình Trung, Cây Xoài, Thái An (giai đoạn 2)	xã Tân An	2026-2028	6.656	6.656	6.656						6.656	6.656	0	0		Phòng Kinh tế		
4.3	Nạo vét suối Đá Bàn.	xã Tân An	2028-2030	7.166	7.166	7.166						7.166	7.166	0	0		Trung tâm DVTH		
4.4	Nạo vét suối Rạch Lãng.	xã Tân An	2028-2030	6.351	6.351	6.351						6.351	6.351	0	0		Trung tâm DVTH		
4.5	Đầu tư hệ thống cấp nước sạch trên địa bàn xã Tân An (GD 3)	xã Tân An	2027-2029	9.953	9.953	9.953						9.953	9.953	0	0		Trung tâm DVTH		
II	Lĩnh vực quản lý nhà nước, Đảng			2.745	2.745	0	0	0	0		0	2.745	2.745	0	0				
1	Dự án Sửa chữa trụ sở làm việc Tổ phòng chống tội phạm Công an xã Tân An.	xã Tân An	2027-2029	2.745	2.745	2.745						2.745	2.745	0	0		Trung tâm DVTH		
III	Lĩnh vực môi trường			3.965	3.965	0	0	0	0		0	3.965	3.965	0	0				
1	Đầu tư xây dựng Trạm trung chuyển rác thải sinh hoạt xã Tân An - 1.	xã Tân An	2026-2030	3.965	3.965	3.965						3.965	3.965	0	0		VP HỖND&UBND		
IV	Lĩnh vực văn hóa thể thao			7.834	1.536	6.298	-	-	-		-	7.834	1.536	6.298	-				
1	Dự án Sửa chữa 3 nhà văn hóa (Tân An, Vĩnh Tân 2, Cây Xoài)	xã Tân An	2027-2029	1.536	1.536	1.536						1.536	1.536	0	0		Trung tâm DVTH		
2	Đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa các công chào, lắp đặt đèn trang trí, pano tuyên truyền và trang trí các tiểu đảo trên địa bàn xã Tân An	xã Tân An	2027-2029	6.298	6.298		6.298					6.298	0	6.298	0		Trung tâm DVTH		
V	Lĩnh vực khoa học công nghệ			3.200	2.700	0	500	0	-2.700	0	2.380	2.880	0	0	2.880				
1	Dự án Mua sắm và lắp đặt hệ thống Camera AI trên địa bàn xã Tân An.		2026-2028	3.200	3.200	2.700		500		-2.700	0	2.380	2.880	0	0	2.880		Phòng VH-XH	Giảm 2,7 tỷ từ NSTT. Bổ trợ bổ sung 2,380 tỷ từ tiền SDD (bổ trợ 90% tổng DT)
VI	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo			26.568	0	19.459	7.109	0	0	-1.035	1.035	26.568	0	18.424	8.144				
1	Cải tạo, sửa chữa Trường THCS Tân An	ấp Tân An	2026-2028	10.350	10.350		5.178	5.172			-1.035	1.035	10.350	0	4.143	6.207		Phòng VH-XH	
2	Cải tạo, sửa chữa Trường THCS Vĩnh Tân	ấp Vĩnh Tân 2	2026-2028	8.924	8.924		8.924					8.924	0	8.924	0		Phòng VH-XH		
3	Đầu tư trang thiết bị đồng bộ phòng máy vi tính phục vụ học tập cho các Trường trên địa bàn xã Tân An (Trường TH Sông Mây và Trường TH Tân An).	xã Tân An	2026-2028	2.142	2.142		205	1.937				2.142	0	205	1.937		Phòng VH-XH		
4	Dự án Sửa chữa Khố phòng học Trường TH Sông Mây.	ấp Vĩnh Tân 2	2027-2029	2.611	2.611		2.611					2.611	0	2.611	0		Trung tâm DVTH		
5	Dự án Cải tạo, sửa chữa trường Mầm Non Vĩnh Tân (cơ sở 2)	ấp Vĩnh Tân 2	2027-2029	2.541	2.541		2.541					2.541	0	2.541	0		Trung tâm DVTH		
VII	Lĩnh vực tài chính và khác			6.500	6.500	0	0	0	0	0	0	6.500	6.500	0	0				
1	Ủy thác sang NHCSXH	xã Tân An	2026-2030	6.500	6.500	6.500	0	0	0	0	0	6.500	6.500	0	0		PGD NHCSXH		

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Tiến độ thực hiện	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng Nguồn vốn	Kế hoạch 2026-2030				Điều chỉnh, bổ sung đợt 1			Tổng nguồn vốn sau điều chỉnh, bổ sung đợt 1	Kế hoạch 2026-2030 sau điều chỉnh, bổ sung đợt 1				Chủ đầu tư	Ghi chú
						NSTT	XSKT	ĐẤT	Nguồn huy động khác	Điều chỉnh		Bổ sung (từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất)							
										NSTT	XSKT								
B	Dự phòng các nhiệm vụ (bổ trí cấp sau quyết toán; nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư; các dự án đủ điều kiện bổ sung vốn; ...)				41.433	15.615	25.818	0	0	6.635	1.035	1.000	50.103	22.250	26.853	1.000			